

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 353/TLST-HNGĐ ngày 03/12/2018 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Võ Thị Mỹ Nh, sinh năm: 1994, địa chỉ: Đội 6, thôn Lộ Bàn, xã N, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Anh Han Seung H, sinh năm: 1976, địa chỉ cư trú: Công ty TNHH Pearl Bio Tech, Lô M6 – M7, khu công nghiệp A, xã M, huyện Ch, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Mỹ Nh và anh Han Seung H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND tỉnh Quảng Ngãi, hôn nhân tự nguyện, không bị ép buộc hay lừa dối. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2015 thì mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không quan tâm đến nhau và tự sống ly thân từ năm 2015 đến nay, mạnh ai nấy sống. Nay xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể tiếp tục kéo dài cuộc hôn nhân không hạnh phúc nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy, chị Nh và anh Ha Seung H đã thật tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Võ Thị Mỹ Nh và anh Han Seung H.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Han N, sinh ngày: 25/04/2015. Chị Nh và anh H đã thỏa thuận sau khi ly hôn chị Nh trực tiếp nuôi con, anh Han Seung H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) đến khi con đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Võ Thị Mỹ Nh và anh Han Seung H xác định không nợ chung của ai cũng không cho ai vay nợ chung.

[5] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng(ba trăm nghìn đồng)chị Nh và anh Ho thống nhất để chị Nh tự nguyện chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về hôn nhân: Chị Võ Thị Mỹ Nh và anh Han Seung H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Võ Thị Mỹ Nh trực tiếp nuôi con chung Han N , sinh ngày: 25/04/2015, anh Han Seung H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Võ Thị Mỹ Nh và anh Han Seung H xác định không nợ chung của ai cũng không cho ai vay nợ chung.

- Về lệ phí: Chị Võ Thị Mỹ Nh tự nguyện chịu 300.000 đồng được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0009713 ngày 03/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS huyện Chơn Thành;
- UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Thu Hà